**TUẦN 15**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tập đọc (Tiết 29) : CÁNH DIỀU TUỔI THƠ**

 **I/ Mục tiêu:**

 -Biết đọc với giọng vui, hồn nhiên; bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài.

 -Hiểu nội dung : Niềm vui sướng và những khát vọng tốt đẹp mà trò chơi thả diều mang lại cho lứa tuổi nhỏ.

  **II/ Đồ dung dạy học:** - Tranh minh hoạ bài tập đọc SGK

 **III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - Gọi HS tiếp nối nhau đọc bài *Chú Đất Nung* và trả lời câu hỏi về nội dung bài - Nhận xét **2. Bài mới** **2.1 Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu bài học**2.2 Hướng dẫn luyên đọc và tìm hiểu bài:** **a. Luyện đọc:** - Gọi 3 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài. GV sửa lỗi phát âm, ngắt giọng cho từng HS - Gọi HS đọc phần chú giải - Gọi HS đọc toàn bài - GV đọc mẫu. Chú ý giọng đọc**b. Tìm hiểu bài :**- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 1 + Tác giả đã chọn chi tiết nào để tả cánh diều?+ Tác giả đã quan sát cánh diều bằng giác quan nào?- Gọi HS đọc đoạn 2 và trả lời câu hỏi+ Trò chơi thả diều đã đem lại cho trẻ em niềm vui sướng và ước mơ đẹp ntn?- Gọi 1 HS đọc đoạn mở bài và kết bài - Gọi HS đọc câu hỏi 3+ Bài văn nói lên điều gì? (gv cung cấp)**3. Củng cố, dặn dò** +Trò chơi thả diều đã mang lại cho tuổi thơ những gì ?- Nhận xét tiết học- Dặn HS về nhà học bài và đọc trước bài *Tuổi Ngựa* | - HS thực hiện y/c - Lắng nghe- HS đọc bài tiếp nối theo trình tự:- 1 HS đọc- HS đọc toàn bài - 1 HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm.+ Cánh diều mềm mại như cánh bướm. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. sáo đơn … xuống những vì sao sớm + Bằng mắt và tai- 1 HS đọc thành tiếng + Trò chơi thả diều đem lại niềm vui và những ước mơ đẹp- HS đọc - 1 HS đọc thành tiếng+ Nói lên niềm vui sướng và những khác vọng tốt đẹp mà trò chơi thả diều mang lại - HS nhắc lại ý chính  -HS lắng nghe. |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Chính tả (Tiết 15) : CÁNH DIỀU TUỔI THƠ**

 **I/ Mục tiêu:**

- Nghe - viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn.

- Làm đúng BT (2) a/ b

 **II/ Đồ dùng dạy - học**:

 - Một vài tờ phiếu kẻ bảng để HS các nhóm thi làm BT2

 - Một tờ giấy khổ to viết lời giải BT2a /b

 **III/ Hoạt động dạy - học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ**- Gọi HS lên bảng viết bảng lớp- Nhận xét về chữ viết của HS **2. Bài mới** **2.1 Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu bài học**2.2 Hướng dẫn viết chính tả** - Gọi HS đọc đoạn văn trong SGK+ Cánh diều đẹp ntn?+ Cánh diều đem lại cho tuổi thơ niềm vui sướng ntn?- Y/c HS tìm các từ khó, dễ lẫn và luyện viết - Viết chính tả (đọc kết hợp CCNT và NNKH)- Chấm, chữa bài **2.3 Hướng dẫn làm bài tập****Bài 2:** a) - Gọi HS đọc y/c và mẫu - Phát giấy bút dạ cho nhóm HS. Y/c HS thực hiện trong nhóm, nhóm nào làm xong trước dán phiếu lên bảng - Gọi HS nhận xét bổ sung- Nhận xét kết luận từ đúng b) Tiến hành tương tự như phần a)**3. Củng cố dặn dò:**- Nhận xét tiết học - Dặn HS về nhà viết viết đoạn văn miêu tả một đồ chơi hay trò chơi mà em thích  | - HS lên bảng viết - Lắng nghe- 1 HS đọc thành tiếng+ Mềm mại như cánh bướm + Làm cho các bạn nhỏ hò hét, vui sướng đến phát dại nhìn lên trời - Các từ ngữ: *mềm mại, vui sướng, phát dại …*- 1 HS đọc thành tiếng - Hoạt động trong nhóm - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Luyện từ và câu ( Tiết 29) : MỞ RỘNG VỐN TỪ: *ĐỒ CHƠI –TRÒ CHƠI***

**I/ Mục tiêu:**

- HS biết thêm tên một số đồ chơi, trò chơi ; phân biệt được những đồ chơi có lợi, những đồ chơi có hại ; nêu được một vài từ ngữ miêu tả tình cảm, thái độ của con người khi tham gia các trò chơi

\****Giảm tải bài 4 .***

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Tranh vẽ các trò chơi trong SGK

**III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - Gọi HS đặt câu hỏi: thể hiện thái độ: *khen, chê, sự khẳng định, phủ định …*- Nhận xét câu đặt của HS **2. Bài mới:** **2.1 Giới thiệu bài:**  - Nêu mục tiêu**2.2 Hướng dẫn làm bài tập**Bài 1:- Gọi HS đọc y/c và nội dung - Treo tranh minh hoạ và y/c HS quan sát nói lên tên đồ chơi hoặc trò chơi trong tranh - Gọi HS phát biểu bổ sung- Nhận xét, kết luận từ đúng **GD học sinh nhận biết được những đồ chơi, trò chơi có hại và không nên chơi**Bài 2:- Gọi HS đọc yêu cầu - Phát giấy bút dạ cho nhóm 4 HS. Y/c tìm từ ngữ trong nhóm. Nhóm nào làm xong trước dán phiếu lên bảng - Gọi các nhóm khác nhận xét, bổ sung - Nhận xét kết luận từ đúngBài 3:- Gọi HS đọc yêu cầu - Y/c HS hoạt động theo cặp- Gọi HS phát biểu, bổ sung ý kiến cho bạn - Kết luận lời giải đúng **3 Củng cố dặn dò:** - Nhận xét tiết học- Dặn HS ghi nhớ các trò chơi, đồ chơi đã biết, đặt 2 câu ở BT4 và chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng đặt câu- Lắng nghe - 1 HS đọc thành tiếng - Lên bảng chỉ vào từng tranh và giới thiệu - 1 HS đọc thành tiếng - Hoạt động trong nhóm - Bổ sung các từ mà nhóm bạn chưa có - Đọc lại phiếu, viết vào VBT- 1 HS đọc thành tiếng - 2 HS cùng trao đổi, thảo luận với nhau- HS tiếp nối nhau phát biểu - Lắng nghe  |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tập đọc ( Tiết 30) : TUỔI NGỰA**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết đọc với giọng vui,nhẹ nhàng; đọc đúng nhịp thơ, bước đầu biết đọc với giọng có biểu cảm một khổ thơ trong bài.

- Hiểu nội dung : Cậu bé tuổi Ngựa thích bay nhảy, thích du ngoạn nhiều nơi nhưng rất yêu mẹ, đi đâu cũng nhớ tìm đường về với mẹ.

***\* Câu 5 Gv cung cấp cho hs***

**II/ Đồ dùng dạy học:** - Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**-Gọi HS đọc bài *Cánh diều tuổi thơ* - Nhận xét **2. Bài mới:** **2.1 Giới thiệu bài :**- Nêu mục tiêu bài học**2.2 Hướng dẫn luyên đọc**- Y/c 4 HS nối tiếp nhau từng đoạn. - GV sữa lỗi phát âm ngắt giọng cho HS. Gọi HS đọc phần chú giải. Gọi HS đọc toàn bài - GV đọc mẫu. **2.3 Tìm hiểu bài** \* Y/c HS đọc khổ thơ 1: + Bạn nhỏ tuổi gì?+ Mẹ bảo tuổi ấy tính nết ntn? - Gọi HS đọc khổ 2+ Đi khắp nơi nhưng Ngựa con vẫn nhớ mẹ ntn?- Y/c HS đọc khổ 3+ Điều gì hấp dẫn “Ngựa con” trên những cánh đồng hoa?- Y/c HS đọc khổ 4 + Cậu bé yêu mẹ ntn?+ Gọi HS đọc câu hỏi 5 (gv cung cấp)+ Nội dung chính của bài thơ là gì?**3. Củng cố, dặn dò:**+Cậu bé trong bài có nét tính cách gì đáng yêu?- Nhận xét lớp học. Dặn về nhà học thuộc  | - HS thực hiện y/c - Lắng nghe- HS đọc nối tiếp từng khổ thơ - 1 HS đọc thành tiếng - 2 HS đọc toàn bài + Tuổi Ngựa+ Không chịu ở yên một chỗ, là tuổi thích đi+ Qua miền trung du xanh ngắt, cao nguyên đất đỏ, những rừng đại ngàn đến miền núi đá+ Màu sắc trắng xoá của hoa mơ, mùi hương ngạt ngào của hoa huệ+ Tuổi con là tuổi đi nhưng mẹ đừng buồn, dù đi xa cách núi cách rừng con cũng nhớ đường tìm về với mẹ+ Đọc và nhắc lại câu trả lời- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tập làm văn (Tiết 29): LUYỆN TẬP MIÊU TẢ ĐỒ VẬT**

**I/ Mục tiêu:**

- Nắm vững cấu tạo 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài) của bài văn miêu tả đồ vật; trình tự miêu tả. Hiểu vai trò của quan sát trong việc miêu tả những chi tiết của bài văn, sự xen kẽ của lời tả với lời kể ( BT 1).

- Lập được dàn ý cho bài văn tả chiếc áo mặc đến lớp ( BT 2).

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Một số tờ phiếu để HS lập dàn ý cho bài văn tả chiếc áo

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** + Thế nào là miêu tả ?+ Nêu cấu tạo bài văn miêu tả **2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu bài học**2.2 Luyện tập**Bài 1:- Y/c HS trao đổi theo cặp và trả lời câu hỏi+ Tìm mở bài, thân bài, kết bài trong bài văn *Chiếc xe đạp của chú Tư*+ Phần mở bài, thân bài, kết bài trong đoạn văn trên có tác dụng gì? Mở bài, kết bài theo cách nào?+ Tác giả quan sát chiếc xe đạp bằng giác quan nào ?Bài 2- Gọi HS đọc y/c. GV viết đề bài lên bảng \* Nhắc HS chú ý + Lập dàn ý tả chiếc áo các em mặc hôm nay chứ không phải cái mà các em thích + Dựa vào các bài văn: *Chiếc cối tân, chiếc xe đạp của chú Tư* để lập dàn ý- Y/c HS tự làm bài. GV giúp đỡ những em gặp khó khăn- Gọi HS đọc bài của mình. - Gọi HS đọc dàn ý- GV nhận xét đi đến một dàn ý chung cho cả lớp tham khảo **3. Củng cố, dặn dò:**+ Thế nào là miêu tả ?- Nhận xét tiết học- Dặn HS hoàn thành BT2 hoặc viết thành bài văn miêu tả và chuẩn bị cho tiết sau | - Hs trả lời câu hỏi- Lắng nghe- HS đọc thành tiếng. 2 ngồi cùng bàn thảo luận trả lời câu hỏi - Tác giả quan sát chiếc xe đạp bằng mắt, và tai nghe- 1 HS đọc thành tiếng - Lắng nghe- Tự viết bài- HS đọc bài của mình- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Luyện từ và câu ( Tiết 30): GIỮ PHÉP LỊCH SỰ KHI ĐẶT CÂU HỎI**

**I/ Mục tiêu:**

- Nắm được phép lịch sự khi hỏi chuyện người khác: biết thưa gửi, xưng hô phù hợp với quan hệ giữa mình và người được hỏi; tránh những câu hỏi tò mò hoặc làm phiền lòng người khác.

- Nhận biết được quan hệ giữa các nhân vật, tính cách nhân vật qua lời đối đáp.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Bảng phụ.

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- Gọi HS đọc tên các trò chơi, đồ chơi mà em biết - Nhận xét **2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu bài học**2.2 Tìm hiểu ví dụ**Bài 1:- Gọi HS đọc y/c và nội dung - Y/c HS trao đổi và tìm từ ngữ. GV viết câu hỏi lên bảng- Mẹ ơi con tuổi gì?- Gọi HS phát biểu Bài 2:- Gọi HS đọc y/c và nội dung - Gọi HS đặt câu. Sau mỗi HS đặt câu GV chú ý sửa lỗi dung từ, cách diễn đạt cho HS Bài 3:- Theo em, để giữ phép lịch sự, cần tránh những câu hỏi có nội dung ntn? - Lấy ví dụ:**2.3 Ghi nhớ:**\* Gọi HS đọc ghi nhớ**2.4 Luyện tập:**Bài 1:- Gọi 2 HS nối tiếp nhau đọc từng phần - Y/c HS tự và làm bài - Gọi HS phát biểu, bổ sung - Nhận xét kết luận lời giải đúng Bài 2:- Gọi HS đọc y/c và nội dung - Y/c HS tìm câu hỏi trong truyện- Gọi HS đọc câu hỏi - Gọi HS phát biểu ý kiến - GV chốt lại lời giải đúng - GV nhận xét **3. Củng cố dặn dò:**- 1 đến 2 HS nhắc lại nội dung cần ghi nhớ của bài học- Nhận xét tiết học- Dặn HS luôn có ý thức lịch sự khi nói, hỏi người khác  | - HS thực hiện yêu cầu.- HS đứng tại chỗ trả lời - Lắng nghe - HS đọc thành tiếng - HS ngồi cùng bàn trao đổi, dung bút chì gạch chân dưới các từ ngữ thể hiện thái độ lễ phép - 1 HS đọc thành tiếng - Tiếp nối đặt câu hỏi+ Để giữ lịch sự, cần tránh những câu hỏi làm phiền lòng người khác + Lắng nghe- HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm - HS đọc thành tiếng - HS ngồi cùng bàn trao đổi, trả lời câu hỏi - Tiếp nối nhau phát biểu - 1 HS đọc y/c và nội dung - Dùng bút chì gạch chân vào câu hỏi trong SGK+ Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tập làm văn ( Tiết 30) : CẤU TẠO BÀI VĂN MIÊU TẢ ĐỒ VẬT**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết cách quan sát đồ vật theo một trình tự hợp lí, bằng nhiều cách khác nhau; phát hiện được những đặc điểm phân biệt đồ vật này với đồ vật khác (ND ghi nhớ).

- Dựa theo kết quả quan sát, biết lập dàn ý để tả một đồ chơi em quen thuộc ( mục III).

**II/ Đồ dùng dạy học:**

-Tranh minh hoạ một số đồ chơi trong SGK

-Một số đồ chơi: gấu bông ; thỏ bông ; ô tô ; … bày trên bàn để HS chọn đồ chơi quan sát

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - Gọi HS đọc dàn ý: *tả chiếc áo của em*- Khuyến khích cho HS đọc đoạn văn, bài văn miêu tả cái áo của em **2. Bài mới:** **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu**2.2 Tìm hiểu ví dụ**Bài 1:- Gọi HS nối tiếp nhau đọc y/c và gợi ý - Gọi HS giới thiệu đồ chơi của mình - Y/c HS tự làm bài - Gọi HS trình bày. Nhận xét sửa lỗi dùng từ Bài 2:- Theo em, khi quan sát đồ vật, cần chú ý những gì?\* Y/c HS đọc phần ghi nhớ **2.3 Luyện tập**Bài 1- Gọi HS đọc y/c và nội dung. GV viết đề bài trên bảng lớp - Y/c HS tự làm bài. GV đi giúp đỡ các HS gặp khó khăn- Gọi HS trình bày. GV sửa lỗi dùng từ, diễn đạt cho từng HS - Khen ngợi những HS lập dàn ý chi tiết đúng **3. Củng cố dặn dò:** - Nhận xét tiết học- Dặn HS về nhà hoàn thành dàn ý, viết thành bài văn và tìm hiểu một trò chơi, một lễ hội ở quê em  | - HS đọc dàn ý - Lắng nghe- HS nối tiêp nhau đọc thành tiếng - Tự làm bài- HS trình bày kết quả quan sát + Quan sát theo một trình tự hợp lí từ bao quát đến bộ phận+ Quan sát bằng nhiều giác quan - HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm - 1 HS đọc thành tiếng- Tự làm vào vở- HS trình bày dàn ý - Lắng nghe |

**TUẦN 15**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…hai….ngày 14…..tháng…12..năm…2020….

 **Toán ( Tiết 71): CHIA HAI SỐ TẬN CÙNG LÀ CÁC CHỮ SỐ 0**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS

- Thực hiện được chia hai số có tận cùng là các chữ số 0.

- BT cần làm : Bài 1, Bài 2(a), Bài 3(a) ***\* Bài 3 dành cho hs khá***

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - GV gọi HS lên làm các bài tập của tiết 70- GV chữa bài và nhận xét **2. Bài mới:** **2.1 Giới thiệu:**  Nêu mục tiêu**2.2 Phép chia 320 : 40** - GV viết lên bảng 320 : 40 và y/c HS suy nghĩ và áp dụng tính chất một số chia cho một tích để thực hiện phép chia trên +Em có nhận xét gì về kết quả 320 : 40 và 32 : 4 ?-GV kết luận: Vậy để thực hiện 320 : 40 ta chỉ việc xoá đi một chữ số 0 ở tận cùng của 320 và 40 rồi thực hiện phép chia **2.3 Phép chia 32000 : 400**- GV viết lên bảng phép chia 32000 : 400 và y/c HS suy nghĩ và áp dụng tính chất một số chia cho một tích để thực hiện phép chia trên + Em có nhận xét gì về kq 32000 : 400 và 320 : 4 ?- GV kết luận: Vậy để thực hiện 32000 : 400 ta chỉ việc xoá đi hai chữ số 0 ở tận cùng của 32000 và 400 rồi thực hiện phép chia**2.4 Luyện tập:**Bài 1:- Bài tập y/c chúng ta làm gì?- GV y/c HS tự làm bài - GV y/c HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng - Nhận xétBài 2:- Bài tập y/c chúng ta làm gì?- GV y/c HS tự làm bài - Y/c HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng - GV nhận xét Bài 3:- GV y/c HS đọc đề bài- GV y/c HS tự làm bài - GV nhận xét và cho điểm HS **3. Củng cố, dặn dò:** - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng thực hiện y/c - HS lắng nghe - Suy nghĩ sau đó nêu cách tính của mình - Hai phép chia cùng có kết quả là 8 - HS nêu lại kết luận- Suy nghĩ sau đó nêu cách tính của mình - Hai phép tính đều có kết quả bằng 80 - HS nêu lại kết luận - Thực hiện phép tính- HS lên bảng làm bài, mỗi HS làm 1 cách- Tìm *x*- 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở.- HS lắng nghe  |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…ba….ngày…15..tháng…12..năm…2020….

 **Toán ( Tiết 72) : CHIA CHO SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS:

- Biết đặt tính và thực hiện phép chia số có ba chữ số cho số có 2 chữ số (chia hết, chia có dư).

- Bài tập cần làm: Bài 1, bài 2. ***\*Bài 3 dành cho hs khá***

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi HS làm các bài tập của tiết 71- GV chữa bài, nhận xét **2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu **2.2 Hướng dẫn thực hiện phép chia** *a) Phép chia 672 : 21*- Viết lên bảng phép chia 672 : 21 và y/c HS đọc phép chia - Y/c HS sử dụng t/c một số chia cho một tích để tìm kết quả + Chúng ta thực hiện chia theo thứ tự nào ? *b) Phép chia 799 : 18*- Viết lên bảng phép chia 779 : 18 và y/c HS đọc phép chia - Y/c HS sử dụng t/c một số chia cho một tích để tìm kết quả + Chúng ta thực hiện chia theo thứ tự nào ?*c) Tập ước lượng thương*- Để ước lượng thương của phép chia chúng ta lấy hàng chục chia cho hàng chục\* Ví dụ: Tính phép chia 75 : 17 + Y/c HS nhẩm 75 : 17. Khi đó chúng ta giảm dần thương xuống còn 6, 5, 4 … và tiến hành nhân và trừ nhẩm - GV cho cả lớp ước lượng với các phép chia khác **2.3 Luyện tập:**Bài 1:- Y/c HS tự đặt tính rồi tính - GV y/c HS cả lớp nhận xét bài làm trên bảng của bạn - GV nhận xét Bài 2:- 1 HS đọc y/c của bài - GV hd HS tự tóm tắt bài toán và làm bài - GV nhận xét Bài 3:- GV y/c HS tự làm bài - Y/c HS cả lớp nhận xét bài làm của bạn trên bảng - GV nhận xét **3. Củng cố, dặn dò:** - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn- Lắng nghe- HS thực hiện chia - Thực chia từ trái sang phải - HS thực hiện chia  -HS thực hiện- HS lên bảng làm bài, mỗi HS thực hiện 1 phép tính, HS cả lớp làm bài vào vở - 1 HS đọc đề - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở- 2 HS lên bảng làm bài- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…tư….ngày…16..tháng12…..năm…2020….

 **Toán ( Tiết 73) : CHIA CHO SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ** (tt)

**I/ Mục tiêu:**

- Thực hiện được phép chia số có bốn chữ số cho số có 2 chữ số ( chia hết, chia có dư).

- BT cần làm: Bài 1, bài 3(a).

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - GV gọi HS lên bảng làm các bài tập của tiết 72- GV chữa bài, nhận xét **2. Bài mới:** **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu **2.2 Hướng dẫn thực hiện phép chia** *a) Phép chia 8192 : 64*- Viết lên bảng phép chia 8192 : 64 và y/c HS thực hiện tính - GV theo dõi HS làm bài - GV hướng dẫn lại HS thực hiện tính và tính như nội dung SGK+ Phép chia 8192 : 64 là phép chia hết hay phép chia có dư ?*b) Phép chia 1154 : 62*- Viết lên bảng phép chia 1154 : 62 và y/c HS thực hiện tính - GV hướng dẫn lại HS thực hiện tính và tính như nội dung SGK+ Phép chia 1154 : 62 là phép chia hết hay phép chia có dư ?**2.3 Luyện tập:**Bài 1:- Y/c HS tự đặt tính rồi tính - GV y/c HS cả lớp nhận xét bài làm trên bảng của bạn - GV nhận xét Bài 2:- 1 HS đọc y/c của bài - GV y/c HS tự tóm tắt bài toán và làm bài - GV nhận xét Bài 3:- GV y/c HS tự làm bài - Y/c HS cả lớp nhận xét bài làm của bạn trên bảng - GV nhận xét **3. Củng cố, dặn dò:** - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn- Lắng nghe- 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào giấy nháp - HS nêu cách tính của mình - là phép chia hết - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào giấy nháp - HS nêu cách tính của mình - là phép chia có dư bằng 38- HS lên bảng làm bài, mỗi HS thực hiện 1 phép tính, HS cả lớp làm bài vào vở- Nhận xét - 1 HS đọc đề - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở- 2 HS lên bảng làm bài- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…năm….ngày…17..tháng12…..năm…2020….

**Toán (Tiết 74) : LUYỆN TẬP**

**I/ Mục tiêu:**

- Thực hiện được phép chia số có ba, bốn chữ số cho số có hai chữ số ( chia hết, chia có dư).

- BT cần làm: Bài 1, bài 2( b)

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi HS làm các bài tập của tiết 73.- GV chữa bài, nhận xét **2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu **2.2 Luyện tập:**Bài 1:+ Bài tập y/c chúng ta làm gì?- Y/c HS tự làm bài - Y/c HS vừa lên bảng nêu cách thực hiện phép tính của mình - GV nhận xétBài 2:- BT y/c chúng ta làm gì?+Khi thực hiện tính giá trị của biểu thức có cả các dấu tính nhân, chia, cộng, trừ chúng ta làm theo thứ tự nào?- Y/c HS làm bài - Y/c HS dưới lớp nhận xét bài làm của bạn trên bảng - GV nhận xét Bài 3:- GV gọi HS đọc đề toán - GV hướng dẫn các em làm bài.- GV y/c HS trình bày lời giải của bài toán - GV nhận xét **3. Củng cố, dặn dò:**- GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | - 2 HS lên bảng thực hiện y/c của GV- Lắng nghe - Đặt tính rồi tính - HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở- HS nêu, HS cả lớp theo dõi và nhận xét bài làm của bạn - Tính giá trị của biểu thức - HS lên bảng làm bài. HS cả lớp làm bài vào vở- 1 HS đọc, HS cả lớp cùng theo dõi trong SGK- 1 HS lên bảng , HS cả lớp làm bài vào vở- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…sáu….ngày…18.tháng…12 .năm…2020….

 **Toán (Tiết 75): CHIA CHO SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ** (tiếp theo)

**I/ Mục tiêu:**

* Thực hiện được phép chia số có năm chữ số cho số có 2 chữ số ( chia hết, chia có dư).
* BT cần làm: Bài 1, bài 2
* HS CPT biết cách sử dụng máy tính để thực hiện chia theo cột dọc

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi HS lên bảng HS làm các bài tập của tiết 74- GV chữa bài, nhận xét **2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu **2.2 Hướng dẫn thực hiện phép chia** *a)Pphép chia 10150 : 43*- Viết lên bảng phép chia 10150 : 43 và y/c HS thực hiện tính - GV theo dõi HS làm bài - GV hướng dẫn lại HS thực hiện tính và tính như nội dung SGK+ Phép chia 10150 : 43 là phép chia hết hay phép chia có dư ?- GV hướng dẫn cho HS cách ước lượng thương*b) Phép chia 26345 : 35*- Viết lên bảng phép chia 26345 : 35 và y/c HS thực hiện tính - GV theo dõi HS làm bài - GV hướng dẫn lại HS thực hiện tính và tính như nội dung SGK+ Phép chia 26345 : 35 là phép chia hết hay phép chia có dư ?- GV hướng dẫn cho HS cách ước lượng thương **2.3 Luyện tập:**Bài 1:- Y/c HS tự đặt tính rồi tính - GV y/c HS cả lớp nhận xét bài làm trên bảng của bạn - GV nhận xét Bài 2:- 1 HS đọc y/c của bài - Bài toán y/c chúng ta làm gì?- GV y/c HS tự tóm tắt bài toán và làm bài - GV nhận xét **3. Củng cố, dặn dò:** - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn- Lắng nghe- 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào giấy nháp - HS nêu cách tính của mình - là phép chia hết - HS nghe GV hướng dẫn - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào giấy nháp - HS nêu cách tính của mình - là phép chia có dư bằng 25- HS lắng nghe GV hướng dẫn - HS lên bảng , HS cả lớp làm bài vào vở. - Nhận xét - 1 HS đọc đề - Tính trung bình mỗi phút vận động viên đi được bao nhiêu mét - 1 HS lên bảng , HS cả lớp làm bài vào vở- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Khoa học ( Tiết 29): TIẾT KIỆM NƯỚC**

**I/ Mục tiêu:**

- Thực hiện tiết kiệm nước.

- Không yêu cầu tất cả HS vẽ tranh cổ động tuyên truyền tiết kiệm nước. GV hướng dẫn , động viên, khuyến khích để những em có khả năng được vẽ tranh, triển lãm.

**II/ Đồ dùng dạy học:** Hình trang 60, 61 SGK

-Giấy A4 đủ cho các nhóm

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**- Y/c 2 HS trả lời các câu hỏi của bài 28- Nhận xét câu trả lời của HS**2.Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu bài***HĐ1:*** **Tại sao phải tiết kiệm nước và làm thế nào để tiết kiệm nước** - Làm việc theo cặp - Y/c HS quan sát hình vẽ và trả lời các câu hỏi trang 60, 61 SGK +Nêu những việc nên làm hay không nên làm để tiết kiệm nước?- Gọi các nhóm lên trình, các nhóm khác nhận xét bổ sung - GV kết luận\* GV cho HS thảo luận cả lớp - Y/c HS quan sát hình 1, 2, 3, 4, 5 6, 7, 8 trả lời câu hỏi:+ Những việc nên và không nên hay lí do thiết kiệm nước thể hiện qua các hình nào?GV kết luận:***HĐ2:*** Vẽ tranh cổ động tuyên truyền tiết kiệm nước - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm - GV chia nhóm và hướng dẫn các nhóm đóng vai vận động mọi người trong gia đình tiết kiệm nước- GV đi kiểm tra các nhóm và giúp đỡ .\* Kết luận… **3.Củng cố, dặn dò** - GV nhận xét tiết học - Dặn HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng thực hiện y/c của GV- Lắng nghe- HS quan hình và trả lời câu hỏi+ Nhóm cử đại diện trình bày+ Những việc nên làm để tiết kiệm nguồn nước là các hình 1, 3, 5+ Những việc không nên làm để tiết kiệm nguồn nước là các hình 2, 4, 6 + Lí do cần phải tiết kiệm là các hình 7, 8 - HS thảo luận nhóm - Các nhóm trình bày - Lắng nghe- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Địa lý (Tiết 15): HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA NGƯỜI DÂN Ở ĐỒNG BB**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết đồng bằng Bắc Bộ có hàng trăm nghề thủ công truyền thống: dệt lụa, sản xuất đồ gốm, chiếu cói, chạm bạc, đồ gỗ,…

- Dựa vào ảnh mô tả về cảnh chợ phiên.

**II/ Đồ dùng dạy học:**- Tranh, ảnh về nghề thủ công, chợ phiên ở ĐBBB

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Kiểm tra bài cũ** - GV y/c HS lên bảng, thể hiện nội dung kiến thức được học về ĐBBB - GV nhận xét **2.Giới thiệu bài:**- Nêu mục tiêu - ***HĐ1:*** Nơi có hàng trăm nghề thủ công truyền thống - Y/c HS quan sát tranh, ảnh và bằng hiểu biết của mình trả lời các câu hỏi sau:+ Em biết gì về nghề thủ công truyền thống của người dân ĐBBB?+ Khi nào một làng trở thành làng nghề ? Kể tên các làng nghề thủ công nổi tiếng mà em biết? + Thế nào là nghệ nhân của thủ công?\* Các công đoạn sản xuất gốm + Đồ gốm được làm từ nguyên liệu gì?+ ĐBBB có điều kiện gì thuận lợi gì để phát triển nghề gốm ?+Nhận xét gì về nghề gốm?+ Làm nghề gốm đòi hỏi nghệ nhân những gì?+ Chúng ta phải có thái độ thế nào với sản phẩm gốm, cúng như các sản phẩm thủ công?***HĐ2:*** Chợ phiên ở ĐBBB- GV cho HS làm việc theo nhóm + Chợ phiên ở ĐBBB có đặc điểm gì?+ Chợ nhiều người hay ít người ? + Trong chợ có những loại hàng hoá nào?- GV giúp HS các nhóm hoàn thiện câu trả lời **3.Củng cố, dặn dò:**- GV y/c HS đọc phần ghi nhớ - GV nhận xét, dặn dò HS chuẩn bị bài mới | - HS lên bảng thực hiện y/c của GV- Lắng nghe- HS quan sát thảo luận và trả lời câu hỏi+ Là nguời làm thủ công giỏi - HS thảo luận tả lời câu hỏi:+ Được làm từ đất sét đặc biệt + Có đất phù sa màu mỡ đồng thời có nhiều lớp đất sét rất thích hợp để làm nghề gốm- Làm nghề gốm rất vất vả Vì để tạo ra một sản phẩm gốm phải tiến hành nhiều công đoạn theo một trình tự nhất định- Phải khéo léo nặn khi vẽ, khi nung- Các nhóm HS dựa vào tranh ảnh, thảo luận trả lời câu hỏi- Nhóm cử đại diện lên trình bày kết quả trước lớp - HS đọc- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Khoa học ( Tiết 30) : LÀM THẾ NÀO ĐỂ BIẾT CÓ KHÔNG KHÍ ?**

**I/ Mục tiêu:** Sau bài học, HS biết:

- Làm thí nghiệm chứng tỏ không khí ở quanh mọi vật và các chỗ rỗng trong các vật

- Phát biểu định nghĩa về khí quyển

**II/ Đồ dùng dạy học:**Hình trang 62, 63 SGK - Chuẩn bị các đồ dung thí nghiệm

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**- Gọi HS kiểm tra bài cũ**2.Giới thiệu bài:**Nêu mục tiêu***HĐ1 :* Thí nghiệm không khí ở quanh mọi vật** - GV chia nhóm và làm thí nghiệm- GV y/c HS đọc các mục *Thực hành* trang 62 SGK để biết cách làm + Cái gì làm cho túi ni-lông căn phồng ?+ Điều đó chứng tỏ xung quanh ta có gì?- GV chốt ý.***HĐ2:***- Gọi 3 HS đọc nội dung 3 thí nghiệm trước lớp - Y/c các nhóm tiến hành làm thí nghiệm - GV đi giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn để đảm bảo cho HS nào cũng được tham gia - Y/c các nhóm quan sát, ghi kết quả thí nghiệm theo mẫu

|  |  |
| --- | --- |
| Hiện tượng | Kết luận |
| ………………. | ………………. |
| ………………. | ………………. |

GV kết luận…***HĐ3:*** Hệ thống hoá kiến thức về sự tồn tại của không khí - Treo hình minh hoạ 5 trang 63 SGK và giải thích: Không khí có ở khắp mọi nơi, lớp không khí bao quanh trái đất gọi là khí quyển - Gọi HS nhắc lại định nghĩa về khí quyển**3.Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét tiết học - Dặn HS về nhà mỗi HS chuẩn bị 3 quả bóng bay có những hình dạng khác nhau  | + HS lên bảng trả lời câu hỏi cô nêu- Lắng nghe- HS đọc thành tiếng + Không khí tràn vào miệng túi và khi ta buộc lại nó phồng lên + Điều đó chứng tỏ xung quanh ta có không khí - 3 HS đọc - Các nhóm tiến hành làm thí nghiệm- Lắng nghe- Quan sát, lắng nghe- HS nhắc lại - Lắng nghe |